

**BỘ Y TẾ
VIỆN SÓT RÉT – KÝ SINH TRÙNG
CÔN TRÙNG TRUNG ƯƠNG**

Số: 519/QĐ-VSR

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 20 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai điều chỉnh nhiệm vụ và dự kiến kinh phí thực hiện nhiệm vụ Bộ Y tế giao năm 2026 của Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Trung ương

VIỆN TRƯỞNG VIỆN SÓT RÉT - KÝ SINH TRÙNG - CÔN TRÙNG TRUNG ƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 163/QĐ-BYT ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/03/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1249/QĐ-BYT ngày 05 tháng 05 năm 2026 của Bộ Y tế về việc điều chỉnh nhiệm vụ và dự kiến kinh phí thực hiện nhiệm vụ Bộ Y tế giao năm 2026 của Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Trung ương;

Theo đề nghị của Kế toán trưởng, Trưởng phòng Tài chính - Kế toán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố, công khai số liệu điều chỉnh nhiệm vụ và dự kiến kinh phí thực hiện nhiệm vụ Bộ Y tế giao năm 2026 của Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Trung ương (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ông (Bà): Trưởng các Khoa, Phòng, Bệnh viện Đặng Văn Ngữ, Trường cao đẳng y tế Đặng Văn Ngữ, Trung tâm phòng chống côn trùng và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Viện;
- Lưu VT, TCKT.



Hoàng Đình Cảnh

Đơn vị: Viện Sốt Rét - Ký Sinh Trùng - Côn Trùng Trung ương

DỰ TOÁN THU CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 16/QĐ-VSR ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Viện trưởng Viện sốt rét - Ký Sinh trùng - Côn trùng Trung ương)

Mã số ĐVSDNS: 1057444

Kho bạc Nhà nước Thanh Xuân, Hà Nội - Mã số KBNN: 0022

DVT: triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán được giao
A. Dự toán chi ngân sách nhà nước (Nguồn vốn trong nước)		6.800
2	Loại 130 khoản 131: Y tế dự phòng	6.800
Kinh phí chi thường xuyên không giao tự chủ		6.800
	Máy xét nghiệm sinh hóa tự động	6.800

